Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2019 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường THPT Trần Nguyên Hãn

Chương: 422

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Quý 3 năm 2020

(Kèm theo Quyết định số 123/QĐ-THPT TNH ngày 7/10/2020 của Trường THPT Trần Nguyên Hãn)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**	
I	**Số thu phí, lệ phí**	
1	Lệ phí	
	Lệ phí…	
	Lệ phí…	
2	Phí	
	Phí …	
	Phí …	
II	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	
1	***Chi sự nghiệp……..***	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
III	**Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước**	
1	***Lệ phí***	
	Lệ phí…	
	Lệ phí…	
2	Phí	
	Phí …	
	Phí …	
B	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**15.066.000.000**
I	**Nguồn ngân sách trong nước**	15.066.000.000
1	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo**	15.066.000.000
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	14.867.000.000
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	199.000.000

Vũng Tàu, ngày 7 tháng 10 năm 2020

Thủ trưởng đơn vị

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TRẦN NGUYÊN HÃN

Phan Ngọc Tấn

Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: TRƯỜNG THPT TRẦN NGUYÊN HÃN
Chương: 422

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH

Quý 3 năm 2020

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước;

Trường THPT Trần Nguyên Hãn công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý 3 năm 2020 như sau

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện	Thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện năm này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**				
I	**Số thu phí, lệ phí**				
1	**Lệ phí**				
2	**Phí**				
II	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**				
1	**Chi sự nghiệp**				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	**Chi quản lý hành chính**				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	**Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước**				
1	**Lệ phí**				
2	**Phí**				
B	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**15.066.000.000**	**7.445.812.515**	**49%**	**98%**
I	**Nguồn ngân sách trong nước**	**15.066.000.000**	**7.445.812.515**		
1	**Chi quản lý hành chính**				
11	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
12	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	**Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ**				
21	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
22	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
23	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	**Chi sự nghiệp giáo dục**	**15.066.000.000**	**7.445.812.515**		
31	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	14.867.000.000	7.387.167.639		
32	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	199.000.000	58.644.876		

Vũng Tàu, ngày 7 tháng 10 năm 2020

Thủ trưởng đơn vị

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TRẦN NGUYÊN HÃN

Phan Ngọc Tấn

Biểu số 4 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2019 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường THPT Trần Nguyên Hãn

Chương: 422

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Quý 3 năm 2020

(Kèm theo Quyết định số 123/QĐ-THPT TNH ngày 7/10/2020 của Hiệu trưởng trường THPT Trần Nguyên Hãn)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch
1	2	3	4	5=4-3
A	**Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**	***0***	***0***	
I	**Số thu phí, lệ phí**			
1	Lệ phí			
	Lệ phí…			
2	Phí			
	Phí …			
II	**Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại**	**0**	0	
1	***Chi sự nghiệp……..***			
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
2	***Chi quản lý hành chính***			
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ			
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ			
III	**Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước**			
1	***Lệ phí***			
	Lệ phí…			
	Lệ phí…			
2	Phí			
	Phí …			
	Phí …			
B	**Quyết toán chi ngân sách nhà nước**	7.445.812.515	7.445.812.515	
I	**Nguồn ngân sách trong nước**	7.445.812.515	7.445.812.515	
1	**Chi quản lý hành chính**			
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ			
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ			
2	**Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ**			
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ			
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng			
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề**	7.445.812.515	7.445.812.515	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	7.387.167.639	7.387.167.639	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	58.644.876	58.644.876	

Vũng Tàu, ngày 7 tháng 10 năm 2020

Thủ trưởng đơn vị

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO T. BÀ RỊA-VŨNG TÀU
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TRẦN NGUYÊN HÃN

Phan Ngọc Tấn